

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **07/2023/KDTM-ST**

Ngày 10 – 5 – 2023

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Tiến Sĩ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Sĩ Hùng

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Đình Chương – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 09/2023/TLST-KDTM, ngày 14 tháng 3 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng vay theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST- KDTM ngày 06 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần A; Địa chỉ: số 130, đường Phan Đăng Lưu, quận B, thành phố C.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn : Ông Nguyễn Thanh T, chức vụ: chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn : Bà Nguyễn Thị N, chức vụ ; giám đốc Ngân hàng TMCP A chi nhánh D.

Người được người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ủy quyền lại : Ông Lê Minh Tr, chức danh : nhân viên khách hàng doanh nghiệp – Phòng phát triển kinh doanh Ngân hàng TMCP A chi nhánh D.có mặt.

Bị đơn : Công ty TNHH MTV Thương mại - Dịch vụ H G H.

Địa chỉ: đường Võ Văn Tần, Khu đô thị mới, Phường G, thành phố H, tỉnh D

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn : Ông Nguyễn Hải H, sinh năm : 1983; chức vụ: chủ tịch công ty kiêm giám đốc công ty. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày : Ngân hàng TMCP A (gọi tắt là ngân hàng A) có cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thương mại - Dịch vụ H G H (gọi tắt là

công ty G H) vay các khoản tiền như sau :

- Hợp đồng thứ nhất vay số tiền 900.000.000đ theo hợp tín dụng trung hạn số H.0002/1220 ký ngày 25/5/2020, lãi suất 12 tháng đầu tiên 8,0%/năm, thời hạn vay 60 tháng, mục đích vay thanh toán tiền mua xe ô tô. Khi vay công ty G H có thể chấp cho ngân hàng A 01 xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU FRR90NE4, biển số 69C – 06145, tải trọng CPTGGT 5.900kg theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 69002454 do Phòng cảnh sát giao thông tỉnh Cà Mau cấp ngày 12/11/2021, theo hợp đồng thế chấp động sản số H.0002/TC20 ngày 25/5/2020 và văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp bất động sản số H.0002/TC20-01/21/PLHĐ ngày 17/11/2021, hợp đồng thế chấp được công chứng và đăng ký giao dịch đảm bảo theo quy định.

- Hợp đồng thứ hai vay số tiền 989.000.000đ theo hợp tín dụng trung hạn số H.0006/1220 ký ngày 17/9/2020, lãi suất 12 tháng đầu tiên 8,0%/năm, thời hạn vay 60 tháng, mục đích vay thanh toán tiền mua xe ô tô. Khi vay công ty G H có thể chấp cho ngân hàng A 01 xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU FRR90NE4, biển số 69H – 00047, tải trọng CPTGGT 5.850kg theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 017708 do Phòng cảnh sát giao thông tỉnh Cà Mau cấp ngày 15/9/2020, theo hợp đồng thế chấp động sản số H.0004/TC20 ngày 17/9/2020, hợp đồng thế chấp được công chứng và đăng ký giao dịch đảm bảo theo quy định.

- Hợp đồng thứ ba vay số tiền 924.000.000đ theo hợp tín dụng trung hạn số H.0006/1220 ký ngày 24/12/2020, lãi suất 12 tháng đầu tiên 8,0%/năm, thời hạn vay 60 tháng, mục đích vay thanh toán tiền mua xe ô tô. Khi vay công ty G H có thể chấp cho ngân hàng A 01 xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU FRR90NE4, biển số 69H – 00118, tải trọng CPTGGT 5.850kg theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 021683 do Phòng cảnh sát giao thông tỉnh Cà Mau cấp ngày 24/12/2020, theo hợp đồng thế chấp động sản số H.0005/TC20 ngày 24/12/2020, hợp đồng thế chấp được công chứng và đăng ký giao dịch đảm bảo theo quy định.

Tính đến ngày 10/5/2023 công ty Gia Hải còn nợ vốn và lãi ngân hàng A tổng số tiền là 1.735.671.855đ.

Nay ngân hàng Đông Á yêu cầu công ty Gia Hải thanh toán khoản tiền nêu trên và được yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho ngân hàng.

Đối với công ty G H trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án có triệu tập hợp lệ nhưng đương sự vắng mặt không rõ lý do nên tự tước đi quyền, lợi ích hợp pháp của mình, do đó vụ án được tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN :

[1]Về thủ tục tố tụng: công ty G H đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Hội đồng xét xử thấy rằng công ty G H có vay tiền tại Ngân hàng A – chi nhánh D, với tổng số tiền vay là: 2.813.000.000đ được thể hiện tại các hợp đồng tín dụng trung hạn ngày 25/5/2020; ngày 17/9/2020; ngày 24/12/2020. Xét thấy quá trình vay phía bị đơn không thanh toán vốn và lãi đúng hạn theo hợp đồng tín dụng cho ngân hàng Đông Á là đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán mà đôi bên đã ký kết tại các hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng A yêu cầu công ty G H thanh toán số tiền vốn và lãi tính đến ngày 10/5/2023 của các hợp đồng tín dụng với tổng số tiền 1.735.671.855đ là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Án phí kinh doanh thương mại có giá ngạch công ty G H phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Căn cứ Điều 26 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/ Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần A. Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thương mại - Dịch vụ H G H thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần A tổng số tiền vốn và lãi là 1.735.671.855đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp, hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thương mại - Dịch vụ H G H không thanh toán khoản nợ gốc và lãi nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần A có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau kê biên, phát mãi tài sản thế chấp bảo đảm cho các khoản vay trên là 01 xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU FRR90NE4, biển số 69C – 06145, tải trọng CPTGGT 5.900kg theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 69002454 do Phòng cảnh sát giao thông tỉnh Cà Mau cấp ngày 12/11/2021, theo hợp đồng thế chấp động sản số H.0002/TC20 ngày 25/5/2020 và văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp bất động sản số H.0002/TC20-01/21/PLHĐ ngày 17/11/2021; 01 xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU FRR90NE4, biển số 69H – 00047, tải trọng CPTGGT 5.850kg theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 017708 do Phòng cảnh sát giao thông tỉnh Cà Mau cấp ngày 15/9/2020, theo hợp đồng thế chấp động sản số H.0004/TC20 ngày 17/9/2020; 01 xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU FRR90NE4, biển số 69H – 00118, tải trọng CPTGGT 5.850kg theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 021683 do

Phòng cảnh sát giao thông tỉnh Cà Mau cấp ngày 24/12/2020, theo hợp đồng thế chấp động sản số H.0005/TC20 ngày 24/12/2020.

2/ Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thương mại - Dịch vụ H G H phải chịu 64.070.000đ (*chưa nộp*). Ngân hàng thương mại cổ phần A không phải chịu, ngày 13 tháng 3 năm 2023 đã dự nộp 31.480.000đ đồng tại lai số 0003011 được hoàn lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ;
- Lưu: Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Tiến Sĩ

